

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 235/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2022, giữa:

* *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn N, sinh năm 1977

* *Bị đơn*: Chị Trương Thị V, sinh năm 1979

Đồng trú tại: Thôn Nhơn Nghĩa Đông, xã Nhơn Phúc, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn N và chị Trương Thị V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ con chung: Anh N, chị V xác định vợ chồng có 02 người con chung tên Nguyễn Đức N1, sinh ngày 15/10/2000 đã trưởng thành và Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 11/10/2010 đang sống với anh N. Anh N, chị V thống nhất giao cháu Nguyễn Thị Thanh T cho anh N tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành. Anh N không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở

hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con.

2.2. Về quan hệ tài sản chung: Anh N, chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, quyền, nghĩa vụ dân sự phát sinh trong thời kỳ hôn nhân.

2.3. Về án phí sơ thẩm: Anh N tự nguyện chịu 150.000đ được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí anh N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005232 ngày 27/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn, còn lại 150.000đ hoàn trả cho anh N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TX. An Nhơn;
- Chi cục THA TX. An Nhơn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Quang

